

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
HUYỆN YÊN THÀNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 86/2023/QĐST-DS

Y, ngày 15 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 157; 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 14 tháng 12 năm 2023 nguyên đơn ông Phan Hồng Q có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Đinh chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 176/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp quyền sử dụng đất lâm nghiệp” giữa:**

- Nguyên đơn: Ông Phan Hồng Q, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Phan Văn T.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

**2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật. Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người khởi kiện nếu có yêu cầu.

Án phí: Đương sự được miễn án phí.

Chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã chi hết 5.000.000 đồng. Ông Phan Hồng Q có nghĩa vụ chịu số tiền này nhưng được khấu trừ vào số tiền tiền tạm ứng chi phí tố tụng ông đã nộp 5.000.000 đồng ngày 05/12/2023.

**3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Thành;;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Trần Hoài Nam*

### **Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

- (1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QDST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).